

# TĂNG CƯỜNG HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ BỒI THƯỜNG KHI THU HỒI ĐẤT Ở

TRỊNH VƯƠNG AN\*  
LÊ VĂN CẢNH\*\*

*Tổ chức thực hiện pháp luật về bồi thường khi thu hồi đất ở có tầm quan trọng đối với tiến độ các dự án. Làm tốt hoạt động này sẽ góp phần cải thiện môi trường đầu tư, từ đó thu hút đầu tư đáp ứng yêu cầu tăng trưởng kinh tế. Ngược lại, những bất cập, vướng mắc trong thực thi pháp luật về bồi thường làm chậm tiến độ thực hiện các dự án, đồng nghĩa với việc không bảo đảm quyền lợi của người dân, từ đó phát sinh nhiều tranh chấp, khiếu kiện kéo dài và dễ tạo thành những điểm nóng gây mất ổn định về chính trị, xã hội. Bài viết chỉ ra những hạn chế và đề xuất một số giải pháp góp phần tăng cường hiệu quả trong công tác thực thi pháp luật về bồi thường khi thu hồi đất ở.*

*Từ khóa:* Thực hiện pháp luật; giải phóng mặt bằng; thu hồi đất; bồi thường; tăng cường.

*Organizing the implementation of the law on compensation when recovering residential land is important to the progress of projects. If this activity is well performed, it will contribute to improving the investment environment, thereby attracting investment to meet the requirements of economic growth. In contrast, shortcomings and obstacles in law enforcement on compensation may slow down the progress of projects; as a result, the interests of the people are not guaranteed. This may cause prolonged disputes and complaints, even easily form hot spots causing political and social instability. The article points out the limitations and proposes a number of solutions to increase the effectiveness of law enforcement on compensation for residential land recovery.*

*Keywords:* Implementation of the law; site clearance; land recovery; compensation; enhancement.

NGÀY NHẬN: 10/12/2023      NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 17/01/2024      NGÀY DUYỆT: 16/02/2024

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.337.2024.768>

## 1. Đặt vấn đề

Các hoạt động tổ chức thực hiện quy định pháp luật về bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất ở là một dạng cụ thể của tổ chức thực hiện pháp luật, bao gồm các hoạt động rất đa dạng, như: xây dựng bộ máy thực thi pháp luật về bồi thường khi thu hồi đất ở; xác định các trường hợp bồi thường, lên phương án

bồi thường; xác định giá bồi thường; thực hiện kiểm đếm, công khai hóa phương án bồi thường; giải quyết thắc mắc, tổ chức trên

\* ThS, Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên

\*\* ThS, Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên

thực tế phương án bồi thường; kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến bồi thường khi thu hồi đất ở.

Quá trình tổ chức thực hiện pháp luật về bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất ở được tiến hành bởi các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền chung cùng hệ thống các cơ quan chuyên môn và các tổ chức dịch vụ công. Các cơ quan này có thẩm quyền áp dụng các quy phạm pháp luật về bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất ở. Đây là hoạt động mang tính quyền lực nhà nước và được thực hiện theo quy trình được pháp luật quy định rõ ràng. Một bên còn lại là đối tượng quản lý, tức là người có đất bị thu hồi phải tuân thủ, thi hành các quy định của pháp luật, đồng thời có quyền sử dụng pháp luật thông qua những hình thức, như: kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Quá trình tổ chức thực hiện pháp luật về bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất ở là theo cơ chế mệnh lệnh hành chính. Tuy nhiên, để bảo đảm quyền lợi của người dân có đất ở bị thu hồi cần thực hiện các hoạt động như tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tổ chức đối thoại, bảo đảm sự tham gia của người dân vào quá trình bồi thường khi thu hồi đất ở.

## 2. Thực trạng tổ chức thực hiện về bồi thường khi thu hồi đất ở

Trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế là điều tất yếu. Trong đó, quá trình phát triển của nhiều các đô thị mới trên cả nước gồm: khu công nghiệp, khu kinh tế, khu du lịch..., sẽ phải phát triển cơ sở hạ tầng giao thông để đáp ứng nhu cầu thực tiễn. Diện tích thu hồi đất ở mặc dù thấp hơn so với thu hồi đất nông nghiệp, nhưng việc Nhà nước thu hồi đất ở đã có tác động lớn đến cuộc sống, sinh hoạt của người bị thu hồi đất ở.

*Thứ nhất, về thu hồi, bồi thường đất ở.*

*Luật Đất đai* năm 2013 đã quy định cụ thể các trường hợp Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào các mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng. Việc thu hồi đất đã cơ bản đáp ứng nhu cầu đất đai cho mục đích quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm lợi ích của các bên liên quan trong chính sách thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư từng bước được hài hòa hơn; đời sống và sinh kế của người có đất bị thu hồi được bảo đảm tốt hơn.

Theo báo cáo tổng kết thi hành *Luật Đất đai* của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Nhà nước đã thu hồi 1.179.879,78 ha đất để thực hiện 25.362 dự án, trong đó: thu hồi 109.402,8 ha đất để thực hiện 930 dự án cho mục đích quốc phòng, an ninh; 1.070.476,98 ha đất để thực hiện 24.432 dự án phát triển kinh tế - xã hội<sup>1</sup>.

Tính đến thời điểm năm 2022, đã có 3.691 dự án với diện tích là 105,86 nghìn ha đất thực hiện theo phương thức thỏa thuận với người sử dụng đất để thực hiện (trong đó có 3.395 dự án đã thỏa thuận được chiếm tỷ lệ 99,73% và 296 dự án không triển khai được dự án do chưa thỏa thuận được hết diện tích đất chiếm tỷ lệ 38,92%), trong đó có 25/63 tỉnh, thành phố không có trường hợp không triển khai được dự án do chưa thỏa thuận được hết diện tích đất; có 11 tỉnh, thành phố còn vướng mắc không triển khai được dự án do chưa thỏa thuận được hết diện tích đất, dao động từ 1,33% - 8,75 % số hộ chưa thỏa thuận được trên tổng số 12.966 hộ gia đình, cá nhân<sup>2</sup>.

Theo báo cáo chưa đầy đủ của 42 tỉnh<sup>3</sup>, sau 3 năm triển khai thi hành *Luật Đất đai*, tổng diện tích đất đã thu hồi thực hiện các dự án đầu tư là 2.190.881,33 ha, trong đó có: 1.594.485,38 ha đất nông nghiệp, 591.787,73 ha đất phi nông nghiệp và 4.608,22 ha đất chưa sử dụng<sup>4</sup>.

Thực hiện bồi thường bằng đất với diện tích 23.792,11 ha, trong đó: diện tích đất để bồi thường bằng đất ở là 571,81 ha, bằng đất nông nghiệp là 23.084,60 ha và bằng đất phi nông nghiệp là 135,71 ha. Bên cạnh đó, việc bồi thường tại các địa phương cho người có đất thu hồi chủ yếu được thực hiện theo hình thức chi trả bằng tiền, đến nay, các tỉnh đã thực hiện chi trả bằng tiền với tổng số tiền là 58.286,81 tỷ đồng, trong đó: tiền bồi thường đất ở là 22.781,49 tỷ đồng, tiền bồi thường đất nông nghiệp là 26.832,31 tỷ đồng và tiền bồi thường đất phi nông nghiệp là 7.781,12 tỷ đồng<sup>5</sup>.

Có thể thấy, việc thu hồi đất và thực hiện công tác bồi thường là thuộc trách nhiệm tổ chức thực hiện của Ủy ban nhân dân (UBND) các cấp và có sự tham gia của cả hệ thống chính trị. Đồng thời, giao cho UBND cấp tỉnh ban hành các chính sách cụ thể về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để áp dụng cho phù hợp với tình hình thực tiễn của từng địa phương. Người sử dụng đất có đủ điều kiện theo quy định thì được bồi thường bằng đất, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền. Giá đất tính tiền bồi thường là giá đất cụ thể theo loại đất thu hồi tại thời điểm quyết định thu hồi đất. Việc bồi thường về đất phải bảo đảm dân chủ, khách quan, công bằng, công khai, kịp thời và đúng quy định của pháp luật.

Công tác quản lý nhà nước về thu hồi và bồi thường đất ở đã có nhiều kết quả góp phần công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tuy nhiên, công tác thu hồi đất và bồi thường đất ở nhìn chung còn nhiều bất cập, nhất là trong khâu tổ chức, thực hiện làm chậm tiến độ thực hiện dự án đầu tư, gây bức xúc cho người sử dụng đất, dẫn đến khiếu nại, khiếu kiện kéo dài, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tạo dự luận không tốt trong một bộ phận nhân dân.

*Thứ hai, bộ máy quản lý nhà nước về bồi thường khi nhà nước thu hồi đất ở.*

Hệ thống cơ quan chuyên ngành quản lý đất đai nói chung, quản lý hoạt động bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất ở nói riêng bao gồm: Bộ Tài nguyên và Môi trường, các sở tài nguyên và môi trường (ở cấp tỉnh), phòng tài nguyên và môi trường (cấp huyện), ngoài ra ở cấp xã còn có công chức địa chính. Đồng thời, đối với công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, quản lý đất đã thu hồi được giao cho đơn vị chuyên trách thực hiện bao gồm tổ chức dịch vụ công về đất đai (tổ chức phát triển quỹ đất) và hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Bộ máy quản lý nhà nước về bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất ở có vai trò quan trọng trong việc vận hành, bảo đảm công bằng, minh bạch, hiệu quả và bảo đảm đúng quy định của pháp luật trong quá trình bồi thường. Tuy nhiên, qua thực tế công tác bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất ở có nhiều những hạn chế, bất cập, pháp luật đất đai và các quy định pháp luật khác có liên quan đến đất đai quy định còn thiếu đồng bộ, chồng chéo, mâu thuẫn, dẫn đến việc áp dụng khó khăn, nguồn lực về đất đai chưa được khai thác và phát huy đầy đủ để trở thành nguồn nội lực quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Nhiều địa phương chưa quan tâm thực hiện cơ chế tạo quỹ đất sạch để đấu giá quyền sử dụng đất, tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước, công tác quản lý nhà nước về đất đai vẫn còn hạn chế, bất cập...

*Thứ ba, công tác thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo về bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất ở.*

Các hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật đóng vai trò quan trọng nhằm bảo đảm quá trình thực

thi pháp luật về bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất ở được thực thi có hiệu quả.

Theo báo cáo của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngành Tài nguyên và Môi trường trong giai đoạn 2020 - 2022 trong lĩnh vực đất đai cho thấy: đối với thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về lĩnh vực đất đai, năm 2020, toàn Ngành đã thực hiện 340 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 801 tổ chức, cá nhân. Năm 2021 là 357 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 1.205 tổ chức, cá nhân và năm 2022 đã thực hiện 686 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 1.510 tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực đất đai<sup>6</sup>.

Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bồi thường khi thu hồi đất, giải quyết các tranh chấp về bồi thường, khiếu nại về đất đai có nhiều chuyển biến tích cực; nhiều vụ việc tham nhũng, vi phạm chính sách, pháp luật về đất đai được xử lý nghiêm minh; đơn thư khiếu nại về đất đai có xu hướng giảm.

Từ thực trạng về thu hồi đất ở để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội ở các địa phương cho thấy. Việc thu hồi đất ở không chỉ làm chấm dứt quan hệ quan hệ pháp luật đất đai đối với quyền sử dụng đất của tổ chức, cá nhân đối với một diện tích nhất định mà điều này còn ảnh hưởng rất lớn đến lợi ích hợp pháp của các chủ thể liên quan. Chính vì vậy, việc bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất ở là công việc khó khăn, phức tạp và nhạy cảm, thường phát sinh tranh chấp, khiếu nại gay gắt.

Theo thống kê của Bộ Tài nguyên và Môi trường, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai vẫn chiếm tỷ lệ lớn hơn 70%, trong đó Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng có tỷ lệ đơn thư khiếu kiện đất đai nhiều nhất. Trong đó khiếu nại liên quan đến thu hồi đất, khoảng 26%; khiếu nại liên quan đến giá bồi thường, khoảng 21%; khiếu nại liên quan đến cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, khoảng

22%); khiếu nại liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính, cho thuê đất... (khoảng 1%); đơn tranh chấp đất đai chiếm 12% (đa số tranh chấp giữa cá nhân với cá nhân); đơn đòi lại đất cũ chiếm 7%; đơn tố cáo sai phạm về đất đai 11%<sup>7</sup>.

Việc giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo về đất đai đã được thể chế hóa tại các luật, như: *Luật Đất đai*, *Luật Khiếu nại*, *Luật Tố cáo*, *Luật Tố tụng hành chính*, *Bộ luật Tố tụng dân sự*. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai đã được Chính phủ quan tâm chỉ đạo; các bộ, ngành và địa phương đều coi trọng, tập trung thực hiện.

Trong giai đoạn từ năm 2013 - 2020, cơ quan hành chính các cấp đã tiếp 2.361.157 lượt công dân với tổng số 2.250.443 người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh với 1.423.418 vụ việc, trong đó số vụ việc khiếu nại liên quan đến đất đai là 419.202 vụ việc (chiếm 81,6% số vụ việc khiếu nại); tiếp nhận 2.180.665 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, trong đó số đơn khiếu nại liên quan đến đất đai là 324.241 đơn (chiếm 62,9% tổng số đơn khiếu nại); giải quyết 195.592 đơn khiếu nại với 176.529 vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền. Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo đã kiến nghị thu hồi cho Nhà nước 2.902 tỷ đồng, trên 326 ha đất, trả lại cho công dân 866 tỷ đồng, trên 458 ha đất; trả lại quyền lợi cho 11.629 người, kiến nghị xử lý hành chính 839 người, chuyển cơ quan điều tra 47 vụ, 192 đối tượng<sup>8</sup>.

### 3. Một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về bồi thường khi thu hồi đất ở

*Một là, đẩy mạnh công khai, minh bạch quá trình thực thi pháp luật về bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất ở.*

Việc công khai, minh bạch quy trình bồi thường khi thu hồi đất ở là một trong những yếu tố quan trọng góp phần bảo vệ quyền lợi của người có đất ở bị thu hồi. Quy định của pháp luật đất đai còn thiếu nhiều quy định

cụ thể về việc tham gia đóng góp ý kiến của người dân đối với các vấn đề liên quan đến công tác quản lý đất đai và thực thi các chính sách pháp luật về đất đai. Ví dụ: điểm a khoản 2 Điều 69 Luật Đất đai năm 2013 quy định: “Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng có trách nhiệm lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất thu hồi tổ chức lấy ý kiến về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo hình thức họp trực tiếp với người dân trong khu vực có đất thu hồi...” với quy định này, việc lấy ý kiến chỉ bằng hình thức họp dân chưa thể bảo đảm được tính khách quan, đồng thời chưa tập hợp được đầy đủ ý kiến của đối tượng chịu tác động mà cần phải tổ chức kết hợp bằng nhiều phương thức khác nhau.

Ngoài ra, pháp luật chưa có quy định cụ thể về thời gian tổ chức lấy ý kiến; việc tổ chức lấy ý kiến đối với những nhóm người yếu thế (đồng bào dân tộc thiểu số, phụ nữ, người nghèo...) cũng chưa được pháp luật quy định cụ thể.

Cần nâng cao trách nhiệm, xử lý vi phạm đối với người có thẩm quyền cung cấp thông tin nhưng lại bưng bít thông tin, từ chối cung cấp thông tin hoặc thông tin sai lệch liên quan đến bồi thường khi thu hồi đất ở nhằm cải cách hành chính, khắc phục cơ chế xin - cho, ảnh hưởng tới quyền lợi của người dân.

*Hai là, về vấn đề giá đất.*

Vấn đề xác định giá trị bồi thường, trong đó có giá đất ở, khi nhà nước tiến hành thu hồi đất ở là một vấn đề rất khó khăn và phức tạp. Do đó “nút thắt” này vẫn chưa được “cởi” trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai là giá đất bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất ở. Có tới 70 - 80% các vụ khiếu kiện đã và đang diễn ra hiện nay thuộc về những khiếu kiện liên quan đến đất đai<sup>9</sup>.

Vì vậy, cần thiết quy định bỏ khung giá đất, chuyển sang xác định giá đất phù hợp với giá phổ biến trên thị trường. UBND cấp

tỉnh xây dựng và trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua bảng giá đất, hệ số điều chỉnh biến động giá trước khi ban hành. Bảng giá đất sẽ được xây dựng định kỳ hằng năm và công bố vào ngày 01/01 của năm. Trong thời gian thực hiện, khi giá đất phổ biến trên thị trường có biến động, UBND cấp tỉnh điều chỉnh bảng giá đất cho phù hợp.

*Ba là, về tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất ở.*

Hoàn thiện bộ máy quản lý nhà nước về bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất ở cần thực hiện nhiều hoạt động, trong đó bao gồm:

(1) Các cơ quan nhà nước có liên quan đến bồi thường khi thu hồi đất ở cần được phân định rõ chức năng, nhiệm vụ.

(2) Cần phân cấp mạnh cho chính quyền địa phương, quy định rõ trách nhiệm của công chức trong đảm nhiệm từng khâu của quy trình, đặc biệt trách nhiệm các nhân của người đứng đầu cơ quan trong giám sát, chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy trình thủ tục về bồi thường khi thu hồi đất ở cả về chất lượng và tiến độ.

(3) Hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về bồi thường khi thu hồi đất ở.

*Bốn là, giải pháp về thanh tra, giám sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo về bồi thường khi thu hồi đất ở.*

(1) Các bộ và các địa phương cần thực hiện đồng bộ, quyết liệt nhiều giải pháp, nhất là thúc đẩy rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng, kéo dài liên quan đến đất đai. Thường xuyên kiểm tra và xử lý các vi phạm trong lĩnh vực về đất đai và bồi thường khi thu hồi đất ở.

(2) Đội ngũ cán bộ, công chức làm nhiệm vụ bồi thường khi thu hồi đất ở cần nâng cao trình độ chuyên môn, trách nhiệm. Tập trung đối thoại và giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân tại cơ sở để tránh khiếu kiện vượt cấp kéo dài làm ảnh

hưởng tới tiến độ dự án và quyền lợi của người dân có đất bị thu hồi.

(3) Việc lưu giữ hồ sơ địa chính, tài liệu liên quan đến đất đai, tài liệu liên quan đến quá trình giải quyết khiếu nại, tranh chấp đất đai, bồi thường khi thu hồi đất ở của nhiều địa phương cần được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, quá trình chuyển giao, lưu giữ, bảo quản cần tập trung vào một đầu mối từ đó góp phần giảm các vụ tranh chấp, khiếu nại kéo dài.

*Năm là, về tuyên truyền pháp luật về bồi thường khi thu hồi đất ở.*

Tổ chức tuyên truyền phổ biến chính sách pháp luật về đất đai, bồi thường khi thu hồi đất ở cần được đẩy mạnh trên các hội nghị, phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức đối thoại và tham gia các chương trình tọa đàm, đối thoại, từ đó hiểu được tâm tư, nguyện vọng của người dân có đất ở bị thu hồi, các tổ chức và cá nhân trong tỉnh, đặc biệt là vùng có dự án, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ của cán bộ, công chức đủ khả năng thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

#### 4. Kết luận

Trong những năm qua, việc thực thi pháp luật về bồi thường khi thu hồi đất ở đã mang lại hiệu quả tích cực, góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, bảo đảm quyền và lợi ích của người có đất ở bị thu hồi. Tuy nhiên, với khối lượng công việc lớn, do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan nên công tác bồi thường khi thu hồi đất còn gặp nhiều khó khăn. Do đó, các cơ quan có thẩm quyền cần thực hiện đồng bộ các giải pháp, đồng thời, tăng cường tuyên truyền tới người dân các quy định liên quan để nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về bồi thường khi thu hồi đất ở. □

#### Chú thích:

1, 2. Báo cáo số 85/BC-BTNMT ngày 03/8/2033 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về

đánh giá tình hình thi hành Luật Đất đai 2013 và định hướng sửa đổi Luật Đất đai.

3. Các tỉnh có báo cáo gửi về Tổng cục Quản lý đất đai theo Công văn số 409/TCQLĐĐ-CKTP-TQĐ ngày 12/3/2018 của Tổng cục Quản lý đất đai, gồm: Hà Giang, Cao Bằng, Tuyên Quang, Yên Bái, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Phú Thọ, Điện Biên, Lai Châu, Sơn La, Vĩnh Phúc, Hưng Yên, Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng, Tây Ninh, Bình Dương, Đồng Nai, Long An, Tiền Giang, Bến Tre, Vĩnh Long, Đồng Tháp, An Giang, Cần Thơ, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau.

4, 5. Báo cáo số 169/BC-TĐĐ ngày 27/12/2018 của Tổng Cục Quản lý đất đai về kết quả Đề án hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án đầu tư.

6, 8. Báo cáo số 184/BTNMT-TTr ngày 20/7/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngành Tài nguyên và Môi trường, tr. 21. 8.

7, 9. Báo cáo số 132/BC-BTNMT ngày 15/6/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XIV về một số vấn đề quản lý đất đai, môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu thuộc phạm vi quản lý nhà nước.

#### Tài liệu tham khảo:

1. Báo cáo số 221/BC-CP ngày 31/5/2018 của Chính phủ về tình hình quản lý nhà nước về đất đai.
2. Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.
3. Luật Đất đai năm 2013.
4. Luật Khiếu nại năm 2011.
5. Luật Tố cáo năm 2018.
6. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao.